TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 13/06/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Văn Hàm.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Bà Đào Thị Mai Hòa.
Bà Lường Thị Kim Viện.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Đình Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS, ngày 12/05/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 02/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Khoàng Văn T (tên gọi khác: không); sinh năm 1972, tại: thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản Đ, phường NL, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Nông nghiệp;

Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Khoàng Văn T1 (đã chết); con bà: Khoàng Thị N - sinh năm: 1939.

Bị cáo có vợ: Lò Thị V (đã ly hôn); Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm: 1992, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án: Không; Tiền sự: không;

Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/03/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lù Thị K; Nơi cư trú: Bản Đán, phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ ngày 09/03/2023 Khoàng Văn T gặp một người thanh niên không quen biết tại quán sửa xe của anh Quyết tai khu vực cầu NC, phường NL, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên, qua trao đổi người thanh niên đó đồng ý bán cho Thoảng 100.000đ tiền ma túy. Bị cáo T hẹn người thanh niên đó tại nhà máy nước của thị xã Mường Lay để tiến hành mua bán ma túy. Bị cáo T quay về nhà tự ý lấy xe máy Honda Wave màu đen trắng, BKS 27F9-4591 của chị Lù Thị K để đi đến nơi hẹn. Khi đi đến cổng nhà máy nước bị cáo gặp người thanh niên lúc trước, người thanh niên đưa cho bị cáo T 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có Heroine bảo gói này là 400.000đ, bị cáo T đưa cho người thanh niên đó 02 tờ tiền mỗi tờ tiền có mệnh giá là 200.000đ. Mua bán xong bi cáo T quay về nhà khi đi đến khu vực bản NC, phường NL, thị xã Mường Lay thì bị Công an thị xã Mường Lay phối hợp với tổ công tác kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroin có khối lượng 0,84 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay ngày 09/3/2023. Xác định số Heroine thu giữ của bị cáo Khoàng Văn T có khối lượng 0,84 gam (*không phẩy tám mươi bốn gam*). Cơ quan điều tra trích 0,15 gam gửi giám định, không hoàn lại mẫu vât sau giám định.

Tại bản kết luận giám định số 470/KL-PC09 ngày 16/03/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định, thu giữ của bị cáo Khoàng Văn T là ma túy loại Heroine. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, SST: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSML ngày 11/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Khoàng Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Khoàng Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2023.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân về tội danh cũng như hình phạt; Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Chị Lù Thị K khai bị cáo không hỏi mà tự ý lấy xe máy của chị. Bị cáo sử dụng xe của chị vào việc gì chị không biết, chị đã nhận được xe và không có yếu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa: Bị cáo Khoàng Văn T để có ma túy sử dụng nên ngày 09/3/2023 bị cáo đã mua của một người thanh niên không quen biết tại cổng nhà máy nước thị xã Mường Lay 01 gói Heroine với số tiền là 400.000đ mục đích mua về để sử dụng. Sau khi mua được Heroine đang trên đường quay về nhà khi đi đến bản NC, phường Na Lay, thị xã Mường Lay thì bị Công an thị xã Mường Lay làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Lời khai của bị cáo Khoàng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác đinh khối lượng; kết quả giám định phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi mua Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Khoàng Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm:

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp

luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo Khoàng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hang nhì (BL54); Đây là lần đầu bị cáo phạm tội trong giai đoan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị; bị cáo không có thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng vụ án: Số Heroine thu giữ của bị cáo là 0,84 gam Cơ quan điều tra đã trích 0,15 gam gửi giám định sau khi có kết quả giám định, Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu sau giám định. Số Heroinne còn lại là 0,69 gam HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đen trắng, BKS 27F9-4591 và 01 đắng ký xe mang tên Lù Thị K đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội tuy nhiên việc bị cáo tự ý lấy xe của chị K đi mua ma túy, chị K không biết bị cáo sử dụng vào việc gì. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị K chủ sở hữu hợp pháp là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 căn cước công dân; 01 thẻ ngân hàng AGRIBANK đều mang tên Khoàng Văn T. Trong quá trình điều tra những đồ vật trên không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Khoảng Văn T là hợp lý.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Trong vụ án còn có một người nam thanh niên đã bán Heroine cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác minh được vì không xác

định được tên, tuổi địa chỉ. Do vậy HĐXX không có căn cứ để giải quyết trong vụ án này.

[7]. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên còn đề nghị bị cáo phải chịu án phí HSST, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Khoàng Văn T 01(Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2023.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,69 gam (*Không phẩy sáu mươi chín gam*) Heroine vật chứng còn lại sau giám định.

(*Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mường Lay. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 16/5/2023).*

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/6/2023); (Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Đội điều tra Công an thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Mường Lay;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thân Văn Hàm